

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12/2019/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim

Bà Hoàng Thị Đầy

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS, ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST - HS, ngày 28/02/2019 đối bị cáo:

Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: B), sinh ngày 04/8/1987 tại thị xã B, tỉnh Hà Bắc cũ (nay là thành phố B, tỉnh Bắc Ninh). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 34, đường M, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị H (tức Vũ Thị Mai H); bị cáo có vợ là Lưu Thị C (đã ly hôn năm 2016) và 03 con; tiền án: Ngày 29/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ngày 28/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 02/7/2003 bị Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo đã được xóa tiền sự.

+ Ngày 27/3/2015 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, xử phạt 2.500.000đồng; bị cáo đã được xóa tiền sự;

+ Ngày 16/7/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã được xóa án tích;

+ Ngày 19/7/2012, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 03 (ba) năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu tái định cư G, khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ Ngọc S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu tái định cư G, khối 2, Phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 7/4, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng L (tức K), vắng mặt.

Anh Nguyễn Đắc D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00, ngày 28/3/2018, Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987, trú tại: Số 34, đường M, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đến dự đám cưới của bạn là Nông Tiến B, ngồi cùng bàn còn có Vũ Mạnh T, tại đây Tuấn A hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển kiểm soát 12P1 - 046.64 của T đi có việc, T đồng ý. Sau khi mượn được xe, Tuấn A điều khiển xe đến quán điện tử của ông Đ tại thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn do Hoàng L (tức K) là người được ông Đ thuê trông coi chơi điện tử bắn cá, lúc này có Nguyễn Đắc D, sinh năm 1986, trú tại số 2, đường T, phường H, thành phố Lạng Sơn chơi cùng, chơi được một lúc thì Tuấn A thua hết tiền nên Tuấn A nảy sinh ý định cầm cổ chiếc xe máy của T để có tiền chơi tiếp. Tuấn A gọi điện cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989, trú tại: Số 7/4, đường L, phường V, thành phố L, nói với H muốn cầm cổ chiếc xe, H đi đến quán điện tử gặp Tuấn A và đồng ý nhận cầm cổ chiếc xe và đưa tiền cho Tuấn A 5.000.000 đồng, Tuấn A sử dụng để chơi điện tử bắn cá, đến 01 giờ ngày 29/3/2018 thì thua hết 5.000.000 đồng nên Tuấn A mượn tiếp của H 5.000.000 đồng nữa, sau đó H mang xe mô tô đi về, không thấy Tuấn A mang xe về trả T đã gọi điện thoại cho Tuấn A thì được Tuấn A cho biết đã mang xe đi đặt để lấy tiền chơi điện tử, Tuấn A hứa sẽ chuộc lại xe trả lại cho T. Tuy nhiên do không có tiền nên Tuấn A chưa chuộc được xe. Ngày 06/4/2018, Vũ Mạnh T đã có đơn tố giác gửi cơ quan Công an.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 62/ĐGTSTT, ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu nâu xám, biển kiểm soát 12P1 - 046.64, số khung 10BOAF 058480, số máy 1060155 KTGE1 trị giá tài sản là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c, khoản 2, Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Lúc đầu bị cáo mượn xe của anh Vũ Mạnh T để đi chơi điện tử bắn cá. Trong quá trình chơi điện tử bắn cá, do thiếu tiền chơi nên bị cáo đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô đã mượn của anh T lấy 10.000.000 đồng để chơi điện tử. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là đúng, không oan, bị cáo biết bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận và đã trả lại cho anh Trường 10.000.000 đồng tiền chuộc xe.

Bị hại anh Vũ Mạnh T tại phiên tòa khai: Do tin tưởng bị cáo là bạn bè chơi với nhau nên khi được bị cáo hỏi mượn xe, anh T cho mượn mà không nghi ngờ, cho đến khi không thấy bị cáo mang xe trả, anh T hỏi vợ của bị cáo mới biết bị cáo đã mang xe đi cầm cố nên anh đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Đến nay, chiếc xe đã được chuộc về, gia đình bị cáo cũng đã trả anh số tiền 10.000.000 đồng chuộc xe. Anh T đề nghị Tòa án xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Sửa đổi lại ngày tháng sinh của bị cáo Nguyễn Tuấn A từ ngày 10/5/1987 sang ngày 04/8/1987 theo bản trích lục đăng ký khai sinh của Ủy ban nhân dân phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/3/2019; sửa đổi nơi sinh của bị cáo là thị xã B, tỉnh Hà Bắc cũ (nay là thành phố B, tỉnh Bắc Ninh); sửa đổi tên của mẹ bị cáo là Vũ Thị H (tức Vũ Thị Mai H). Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù giam; về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự: Xác nhận bị hại đã lấy lại được xe và được bồi thường tiền chuộc xe. Về vật chứng: Tịch thu, hóa giá sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] LỜI khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại anh Vũ Mạnh T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 62/ĐGTSTT, ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn A lợi dụng sự tin tưởng của anh Vũ Mạnh T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu nâu xám, biển kiểm soát 12P1 - 046.64 của anh T mang đi cầm cố, sau đó bỏ trốn nhằm chiếm đoạt tài sản của anh T. Giá trị chiếc xe là 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c, khoản 2, Điều 175 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo gây ra đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất niềm tin và an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết pháp luật, nhận thức được hành vi lợi dụng lòng tin để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do cần tiền tiêu sài cho bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[3] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo đã tự nguyện trả lại cho bị hại 10.000.000đồng tiền chuộc xe (điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự).

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt hành chính, đã được xóa tiền sự; 03 lần bị Tòa án xét xử, trong đó lần thứ 3 chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét thấy bị cáo Nguyễn Tuấn A là người có nhân thân xấu, đã phạm tội nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nên xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm của bản thân. Tuy nhiên, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, do vậy cần xem xét giảm nhẹ phần nào mức án cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 175 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm

triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA RM-1134, số IMEI: 357295083564919 thu giữ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với anh Nguyễn Mạnh H nhận cầm cố chiếc xe mô tô do không biết bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội mà có nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

[12] Đối với hành vi chơi bắn cá của Nguyễn Tuấn A có dấu hiệu của tội đánh bạc, cơ quan điều tra đã tách ra thành vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Đề nghị sửa đổi lại ngày tháng sinh của bị cáo Nguyễn Tuấn A từ ngày 10/5/1987 sang ngày 04/8/1987 theo bản trích lục đăng ký khai sinh của Ủy ban nhân dân phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/3/2019; sửa đổi nơi sinh của bị cáo là thị xã B, tỉnh Hà Bắc cũ (nay là thành phố B, tỉnh Bắc Ninh); sửa đổi tên của mẹ bị cáo là Vũ Thị H (tức Vũ Thị Mai H); các ý kiến đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với tang vật là chiếc điện thoại di động bị cáo không sử dụng để phạm tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không nhất trí, cần trả lại cho bị cáo.

[14] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 175; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) chiếc điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu NOKIA RM-1134, số IMEI: 357295083564919, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp – Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh